
NGHIÊN CỨU

Vấn đề bức xúc đặt trước nghiên cứu chính sách trong những năm trước mắt

Vũ Cao Đàm*

Viện Chính sách và Quản lý, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 8 tháng 01 năm 2015

Chỉnh sửa ngày 16 tháng 02 năm 2015; Chấp nhận đăng ngày 18 tháng 3 năm 2015

Tóm tắt: Tư tưởng cốt lõi của công cuộc đổi mới kinh tế hiện nay, là chuyển từ một nền kinh tế do nhà nước độc tôn chỉ huy sang một nền kinh tế đa thành phần. Nghiên cứu chính sách sẽ nhằm theo hướng từ bộ chính sách độc tôn chỉ huy của nhà nước, sang một chính sách mà mọi thành phần đều bình đẳng trước pháp luật. Đây là một sự nghiệp gian nan, bởi vì hệ thống của chúng ta đã quá quen thuộc với những cách thức chỉ đạo độc tôn, cho nên trong việc chuyển hướng trong chính sách không dễ dàng từ bỏ quyền lực này. Đó thực sự là vấn đề bức xúc của nghiên cứu chính sách trong những năm tới của nước ta.

Từ khóa: Vấn đề bức xúc, nghiên cứu chính sách, Đổi mới, Đại hội VI, nền kinh tế đa thành phần.

1. Dẫn nhập

Từ đầu thập niên 1980, đất nước ta bước vào những cuộc cải cách. Ban đầu là thực hiện chế độ “Khoán 100” trong nông nghiệp, với Chỉ thị 100/NQ-TƯ (1981). Tiếp đó là mở ra “Kế hoạch 3” trong công nghiệp với Quyết định 25/HĐBT và Quyết định 26/HĐBT (1983). Rồi cho phép các quan hệ hợp đồng trực tiếp giữa các tổ chức khoa học và giáo dục (KH&GD) với nhau và với thị trường theo Quyết định 175/CP (1981). [1]

Cuối cùng, năm 1986, Đại hội VI của Đảng CSVN quyết định một đường lối đổi mới toàn diện nền kinh tế. Nội dung đường lối Đại hội VI

có thể nói gọn một câu, đó là phát triển “*Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) có sự quản lý của nhà nước*”

Đọc câu này, thông thường chúng ta nghĩ là nó không có thông tin, nhưng nếu phân tích kỹ, chúng ta có thể rút ra rất nhiều nội dung thú vị trong các chương trình nghị sự về nghiên cứu chính sách đáp ứng yêu cầu của các giai đoạn cải cách kinh tế và xã hội trong những năm trước mắt.

2. Vấn đề của cải cách

Chúng ta thử giải mã bản chất của công cuộc cải cách từ đường lối vừa trích dẫn từ Nghị quyết Đại hội VI (1986).[2].

* ĐT: 84-966628704

Email: damvc@vnu.edu.vn

Trên số bài nghiên cứu, chúng tôi từng nêu quan điểm cho rằng, từ đường lối cải cách, chúng ta thấy nổi lên ba nội dung. Có thể tóm tắt như sau:

2.1. Điểm xuất phát

Thứ nhất, “Kinh tế thị trường”. Điều này rất rõ. Có thể mô tả không quá phức tạp. Đó là nền kinh tế hàng hóa, mở cửa, đa thành phần. Mọi thành phần được quyền bình đẳng trong kinh doanh, trong mọi hoạt động kinh tế và xã hội. Cả nước ta là một nền kinh tế mở cửa với thị trường thế giới. Đây chính là một quyết định từ bỏ quyền độc tôn làm kinh tế của nhà nước để trả lại cho xã hội một nền kinh tế đa thành phần.

Phù hợp với hệ thống kinh tế đa thành phần, các hoạt động khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa và nghệ thuật, v.v.. cũng có sự phát triển đa thành phần tương ứng.

Thứ hai, “Có sự quản lý của nhà nước”. Điều này rõ một cách đương nhiên. Trong thế giới đương đại. Nhà nước nào cũng phải quản lý vĩ mô mọi hoạt động xã hội. Hoạt động quản lý vĩ mô được thực hiện bằng các đạo luật. Mọi thành phần trong xã hội có quyền bình đẳng trước pháp luật.

Thứ ba, “Định hướng xã hội chủ nghĩa”. Điều này đến nay vẫn chưa rõ. Các văn kiện của Đảng đều chỉ rõ, đó là vấn đề còn đang nghiên cứu. Ngay Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng cho rằng, đến cuối thế kỷ này vẫn chưa hi vọng làm rõ được¹.

Như vậy, điều đã rất rõ trên con đường cải cách của Việt Nam, là xây dựng nền kinh tế đa thành phần, thực hành quản lý vĩ mô và xây dựng các đạo luật cho hệ thống quản lý vĩ mô nền kinh tế ấy, đảm bảo để mọi thành phần kinh

tế bình đẳng trước pháp luật. Còn điều chưa rõ, là định hướng XHCN. Chính điều này chi phối vấn đề thứ nhất, làm cho vấn đề thứ nhất có những nội dung chưa rõ.

2.2. Từ đường lối chung được cụ thể hóa

Từ cách lí giải đường lối chung vừa nêu trên đây, những người làm chính sách có thể triển khai nghiên cứu chính sách trên đại thể như sau:

Thứ nhất. Xây dựng nền kinh tế đa thành phần, từ bỏ vai trò độc tôn của Nhà nước trong hoạt động kinh tế và hàng loạt hoạt động xã hội khác.

Đây là điều đã rất rõ. Dù kinh tế thị trường định hướng XHCN hay không định hướng XHCN, thì vẫn tồn tại điều khẳng định này: Đây là nền kinh tế đa thành phần, không còn vai trò độc tôn của nhà nước nữa.

Từ quyết định đường lối xây dựng một nền kinh tế đa thành phần, mà mọi hoạt động xã hội khác, như văn hóa, khoa học, giáo dục, cũng được đặt trong một cơ cấu đa thành phần trong xã hội.

Những nghiên cứu chính sách liên quan nội dung này cần đảm bảo để mọi thành phần trong cơ cấu kinh tế - xã hội ở nước ta được quyền bình đẳng hoàn toàn trước pháp luật.

Hoàn toàn có đủ căn cứ để khẳng định, đây là một nội dung bức xúc, rõ ràng trong nghiên cứu chính sách vĩ mô ở nước ta hiện nay.

Thứ hai. Định hướng XHCN. Trên các diễn đàn, các nhà hoạch định chính sách đã đi theo định hướng được nêu trong Nghị quyết Đại hội VI (1986), cũng chỉ rõ một biện pháp quan trọng của nền kinh tế tuy đa thành phần với một đặc điểm quán triệt trong mọi lĩnh vực, là “định hướng XHCN”, với một cách hiểu, là nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Đến đây lại xuất hiện

¹ Nguyễn Phú Trọng: Lời phát biểu tại tổ sửa đổi Hiến Pháp, Tuổi trẻ, 24/10/2013

những điều chưa rõ: (1) Phần nào, ngành nào, lĩnh vực nào nhà nước chủ đạo? (2) Nhà nước chủ đạo đến đâu? (3) Biện pháp nào để thực hiện vai trò chủ đạo?.

Đây chính là một trong những vấn đề hết sức bức xúc trong nghiên cứu chính sách cần sớm được làm rõ. Nhiều nhà lãnh đạo và ngay cả một số nhà nghiên cứu cũng phân vân, lo Nhà nước “tuột tay”. Từ chỗ lo Nhà nước “tuột tay” đương nhiên dẫn đến chỗ muốn Nhà nước nắm càng nhiều, càng chặt đúng như quỹ đạo của những thời kì trước Đại hội VI.

Thứ ba. Nhà nước *quản lí vĩ mô*. Trên các diễn đàn, chúng ta quan sát thấy, Nhà nước đang *xác lập chức năng quản lí vĩ mô*, song song với chủ trương từ bỏ quyền độc tôn thay dân làm mọi việc, từ làm kinh tế đến các hoạt động xã hội khác, như khoa học, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, y tế. Ngay cả các hoạt động dịch vụ, trước đây nhà nước cũng “bao sân”, từ dịch vụ công, dịch vụ hỗ trợ pháp lý, dịch vụ tài chính, dịch vụ văn hóa, dịch vụ khoa học và kĩ thuật, ... cho đến các dịch vụ sinh hoạt, như hút tóc, cắt may, giặt là, ăn uống, giải khát, khách sạn, v.v... Mọi loại dịch vụ này đều thuộc quyền nhà nước.

3. Vấn đề của nghiên cứu chính sách

Từ đường lối chung được nêu từ Đại hội VI, chúng ta có thể và cần thảo luận chi tiết hơn về các nhiệm vụ nghiên cứu chính sách.

Trước hết, Đó là việc thực hiện một “*Nền kinh tế đa thành phần*”. Có lẽ đây là vấn đề không còn ai tranh cãi, kể cả những nhà “lí luận” cứng rắn nhất. Trong hướng nghiên cứu này, vấn đề đang lần lần hiện nay, là vai trò của Nhà nước như thế nào trong nền kinh tế đa thành phần đó.

Dù quan niệm vai trò nhà nước như thế nào, thì có một hướng chủ đạo rất rõ mà chúng ta có thể quan sát được, đó là nghiên cứu trao trả quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các doanh nghiệp, các trường đại học và các tổ chức nghiên cứu khoa học và các tổ chức khác nhau trong xã hội.

Đối với khối doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp Số 68/2014/QH13 qui định rất rõ quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp. Trong thời gian chuẩn bị viết bài này, chúng tôi đã làm một số cuộc phỏng vấn các chủ doanh nghiệp. Theo điều tra sơ bộ của chúng tôi, Luật này đủ mở cho doanh nghiệp tự chủ đi vào kinh tế thị trường.

Tuy nhiên, kinh tế thị trường ở Việt Nam chưa thực sự có được, bởi vì, các nghiên cứu hiện nay vẫn chưa đi đến khẳng định, Nhà nước cần đóng vai trò như thế nào trong hoạt động kinh doanh.

Đây chính là một vấn đề đặt ra cho công tác nghiên cứu chính sách.

Nhà nước cần đóng vai trò như thế nào trong hoạt động kinh doanh là một vấn đề nan giải trong chính sách hiện nay, vì nó lại liên quan một nội dung chưa rõ. Đó là nội dung của “*Định hướng XHCN*”. Nội dung này chỉ liên quan đến những giá trị xét trên phương diện xã hội (y tế, giáo dục, phúc lợi), hay là có sự chi phối cụ thể trong hoạt động kinh tế?

Đến đây, chúng ta thấy, ngay cả những vấn đề được xem là đã “đủ rõ” vẫn chứa đựng những yếu tố “chưa đủ rõ”

Vẫn đi theo quan điểm chỉ đạo về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đó, trong hoạt động khoa học và giáo dục (KH&GD), Nhà nước cũng vẫn muốn can thiệp rất sâu, đến mức, có thể nói là “bao sân” gần như toàn bộ. Những sự kiện điển hình nhất có thể thấy trong hai đạo luật, Luật Giáo dục đại học và Luật Khoa học

và Công nghệ (KH&CN). Nhà nước quy hoạch trường/viện; Nhà nước giao nhiệm vụ; cá nhân đề xuất để Nhà nước hình thành nhiệm vụ nghiên cứu. Đặc biệt là Luật KH&CN, thể hiện tính bao cấp quá lớn. Đây có thể xem là một bước thụt lùi rất xa so với tinh thần đổi mới được ghi trong Nghị quyết của Đại hội VI (1986).

Tinh thần cơ bản của hai đạo luật này đã không tạo thuận lợi cho việc hình thành chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đang được đặt ra từ đầu thập niên 2000 đến nay.

Tuy nhiên, vẫn có thể đặt câu hỏi: Đây là những lỗi vô tình mắc phải trong quá trình hoạch định chính sách, hay đó là nội dung của “định hướng XHCN” trong các hoạt động kinh tế - xã hội? Có lẽ nó thuộc nội dung thứ hai mà chúng tôi xin được bàn đến trong phần sau

Thứ hai. Trong nghiên cứu chính sách hiện nay, chúng tôi cho rằng phải sớm làm rõ những nội dung cụ thể của phần “*Định hướng XHCN*”.

Nội dung của “*Định hướng XHCN*” là sự tôn vinh những giá trị cơ bản của chủ nghĩa xã hội, hay là chỉ rõ vai trò nhà nước trong hoạt động kinh tế, là nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Tôi đã có những trao đổi thú vị với các nhà nghiên cứu lí luận Cánh Tả của nước Đức. Họ đánh giá rất cao những cái mà họ gọi là “*giá trị XHCN*” của Đông Đức trước đây, chẳng hạn, bình đẳng giới, giáo dục, y tế. Chẳng hạn, họ cho rằng, tỷ lệ trí thức trong giới nữ ở Đông Đức cao hơn hẳn ở Tây Đức là một giá trị đáng tôn vinh ở phần nước Đức XHCN trước đây.

Một loại ý kiến khác nhấn mạnh tầm quan trọng trong vai trò kinh tế nhà nước. Chính cuộc tranh luận này đang là tâm điểm của công cuộc nghiên cứu chính sách ở nước ta hiện nay.

Vấn đề là, nhà nước chỉ làm chức năng quản lí vĩ mô hay trực tiếp nhúng tay làm kinh tế. Từ đây kéo theo những hệ lụy khác về vai

trò nhà nước trong các hoạt động khác, về KH&GD, về văn hóa và xã hội. Điều này có quan hệ tới nội dung thứ ba nêu trong phần sau đây.

Thứ ba. Quản lý nhà nước. Một vấn đề tưởng chừng rất rõ, nhưng lại rất chưa rõ, là phân biệt thế nào giữa “*Nhà nước quản lý*” với “*Nhà nước nhúng tay làm trực tiếp*”. Lấy một ví dụ đơn giản: “*Nhà nước giao chỉ tiêu tuyển sinh*” hoặc “*Nhà nước giao đề tài nghiên cứu*” cần được hiểu là “*Nhà nước quản lý*” hay phải hiểu đó thực chất là “*Nhà nước làm*” công việc nghiên cứu và đào tạo?

Quan điểm của người viết bài này, đó không phải công việc quản lý của nhà nước, mà trên thực tế, nhà nước đã làm trực tiếp.

Ví dụ trên chỉ là một việc rất nhỏ. Trên thực tế còn rất nhiều việc tương tự, mà chúng tôi nghĩ rằng, trong nghiên cứu chính sách những năm tới đây phải được đặt ra để bàn cho rạch ròi.

Thứ tư. Xác lập “Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm”. Chỉ khi làm rõ ba nội dung trên đây, mang tính quan điểm gốc, mới có đủ điều kiện để xác lập quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cá nhân và tổ chức trong nền kinh tế và trong xã hội. Có thể nói, xác lập “*Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm*” chỉ là cái ngọn, cũng có thể nói theo cách nói trong phương pháp luận khoa học, đó là các “*Nguy vấn đề*” (Pseudo-problems) của nghiên cứu chính sách hiện nay, mặc dù là nó rất cần thiết.

4. Kết luận

Từ những phân tích trên đây, chúng tôi xin tạm ghi nhận một số kết luận sơ bộ sau đây:

1) Chương trình nghị sự của nghiên cứu chính sách còn rất nhiều nội dung nổi cộm xoay

quanh đường lối đã được ghi nhận tại Đại hội VI (1986) của Đảng CSVN.

2) Toàn bộ nội dung của nghiên cứu chính sách trong những năm tới đây hội tụ ở luận điểm “Định hướng XHCN”, mà vấn đề cơ bản ở đây, là tôn vinh những giá trị cơ bản của chủ nghĩa xã hội, hay xác lập vai trò nhà nước trong các hoạt động kinh tế và xã hội.

3) Tác giả bài viết này cho rằng, đó là cái gốc của các chương trình nghị sự nghiên cứu chính sách hiện nay. Còn việc nghiên cứu “Tự chủ, Tự chịu trách nhiệm” chỉ là cái ngọn, chỉ là

những “Pseudo-problems” của nghiên cứu chính sách

4) Chỉ có giải quyết những vấn đề gốc rễ như vậy mới có thể góp phần làm cho nền kinh tế và cho xã hội phát triển.

Tài liệu tham khảo

- [1] Công báo của Chính phủ các năm 1981, 1983, 1987, 1992, 2005, 2007, 2009, 2015
- [2] Văn kiện Đại hội VI của Đảng CSVN, 1986.

Urgent Problems Face in Policy Studies in Recent Years

Vũ Cao Đàm

Institute of Policy and Management, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hanoi, Vietnam

Abstract: The main idea of today economic reforms is the shifting from the command economy to a market one. Research in policy making has been aimed at replacing the state command economy by a multi-sectorial market one. It is a very difficult process, because the paradigm of our system is still that of state command economy. It is not easy, however to renounce this paradigm. It is really an urgent problem of policy studies in our country in coming years.

Keywords: Urgent problem, policy study, innovation, 6th Plenum, multi – sector economy.